

BẢN TỰ CÔNG BỐ LƯU HÀNH GIỐNG CÂY TRỒNG

Tên tổ chức, cá nhân tự công bố lưu hành giống cây trồng: Công ty TNHH Giống Cây Trồng Phú Nông

Địa chỉ: Số 58/26C Ấp Tiên Lân 1, Xã Bà Điểm, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 028 3592 5316

E-mail: phunongseeds@gmail.com

Website: www.phunongseeds.com

1. Tên giống cây trồng tự công bố lưu hành: **ỚT NGỌT CALI 01**
2. Phạm vi lưu hành của giống cây trồng: Các tỉnh Trung du miền núi phía Bắc, Đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung bộ, Duyên hải Nam Trung bộ, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long.
3. Thời gian bắt đầu lưu hành giống cây trồng: Từ khi Cục Trồng Trọt và Bảo vệ thực vật đăng tải trên cổng thông tin điện tử.
4. Văn bản kèm theo hồ sơ tự công bố lưu hành giống cây trồng gồm:
 - Kết quả giá trị canh tác và giá trị sử dụng giống ỚT NGỌT CALI 01 đạt theo tiêu chuẩn cơ sở TCCS 09:2021/PNS về giá trị canh tác, giá trị sử dụng của giống Ớt do Công ty TNHH Giống Cây Trồng Phú Nông xây dựng và công bố áp dụng.
 - Quy trình canh tác giống ỚT NGỌT CALI 01 do Công ty biên soạn.
 - Bản tự công bố các thông tin về giống ỚT NGỌT CALI 01 do Công ty công bố.

Chúng tôi cam đoan và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của những thông tin trong các văn bản kèm theo hồ sơ tự công bố lưu hành giống cây trồng./.

CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG PHÚ NÔNG



GIÁM ĐỐC

Phan Thị Triều Tâm

Số: 100OT/PNS-TTG

Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 07 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ CÁC THÔNG TIN VỀ GIỐNG CÂY TRỒNG

Tên tổ chức đứng tên đăng ký tự công bố lưu hành: Công ty TNHH Giống Cây Trồng Phú Nông

Địa chỉ: Số 58/26C Ấp Tiên Lân 1, Xã Bà Điểm, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 028 3592 5316

Công bố các thông tin về giống cây trồng cụ thể như sau:

1. Tên giống cây trồng tự công bố lưu hành: ỚT NGỌT CALI 01

- Cấp giống: Hạt giống OP

- Loài cây trồng: Ớt ngọt thuộc họ Cà (*Solanaceae*)

2. Thông tin về giống cây trồng:

2.1. Một số đặc tính giống:

| ĐẶC TÍNH | ỚT NGỌT CALI 01 |
|--|-----------------|
| Kiểu sinh trưởng | Hữu hạn |
| Đặc điểm quả | Chi địa |
| Thời gian cây con trong vườn ươm (ngày) | 25-30 |
| Thời gian trồng - thu hoạch (ngày) | 85-90 |
| Chiều dài quả (cm) | 8-10 |
| Đường kính quả (cm) | 7-9 |
| Màu quả trước khi chín | Xanh |
| Màu quả chín | Đỏ tươi |
| Trọng lượng quả/cây (kg) | 1,2-1,4 |
| Năng suất tươi (tấn/ha) | 20-25 |
| Độ Cay | Ít cay |
| Độ ngọt | Ngọt |
| Bệnh thán thư (điểm 1-5) - Đánh giá ngoài đồng ruộng | 2 |
| Bệnh héo rũ (điểm 1-5) - Đánh giá ngoài đồng ruộng | 1-2 |
| Bệnh do virus (điểm 1-5) - Đánh giá ngoài đồng ruộng | 1-2 |

2.2. Phương pháp nhân giống và các chỉ tiêu chất lượng hạt giống:

Phương pháp nhân giống phù hợp: Nhân giống hữu tính

Chỉ tiêu về chất lượng hạt giống theo tiêu chuẩn cơ sở TCCS 09:2021/PNS

- Độ sạch $\geq 99\%$ - Nảy mầm $\geq 75\%$ - Độ ẩm hạt $\leq 9\%$

2.3. Hướng dẫn bảo quản và sử dụng:

- Điều kiện bảo quản: Hạt giống cần được bảo quản trong điều kiện khô ráo, thoáng mát (tránh ánh nắng chiếu trực tiếp vào bao hạt giống hoặc nơi có nguồn nóng) để đảm bảo tỷ lệ nảy mầm và duy trì sức sống của hạt giống được lâu dài.

- Thời hạn sử dụng: Theo khuyến cáo ngày sản xuất và hạn sử dụng trên bao bì.

- Quy trình gieo trồng và chăm sóc: Tham khảo quy trình canh tác của Công ty.

- Phạm vi sử dụng của giống về thời vụ, vùng địa lý:

+ Vùng Trung du miền núi phía Bắc, Đồng bằng Sông Hồng, Bắc trung bộ, Duyên hải Nam Trung bộ, Đông Nam bộ, Đồng bằng Sông Cửu Long: thời vụ từ tháng 1-2 và tháng 8-12.

+ Vùng Tây Nguyên (trừ những vùng có độ cao dưới 600m so với mực nước biển) có thể gieo trồng quanh năm.

2.4. Thông tin cảnh báo an toàn: Hạt giống dùng để gieo trồng, không dùng làm thực phẩm.

Chúng tôi cam đoan và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của những thông tin nêu trên.

CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG PHÚ NÔNG



QUY TRÌNH CANH TÁC GIỐNG ỚT NGỌT CALI 01

1. Đối tượng áp dụng và thời vụ:

- Đối tượng áp dụng: ỚT NGỌT CALI 01
- Thời vụ: Vùng Trung du miền núi phía Bắc, Đồng bằng Sông Hồng, Bắc trung bộ, Duyên hải Nam Trung bộ, Đông Nam bộ, Đồng bằng Sông Cửu Long có thể gieo trồng từ tháng 1-2 và tháng 8-12.

Vùng Tây Nguyên (trừ những vùng có độ cao dưới 600m so với mực nước biển) có thể gieo trồng quanh năm.

2. Đất trồng:

Chọn đất chủ động tưới tiêu, thoát nước tốt (độ pH 6 - 6,5). Thích hợp nhất là đất thịt nhẹ, đất cát pha được luân canh với lúa nước. Không nên trồng trên đất luân canh với cây trồng cạn hàng năm, đặc biệt là nhóm cây cùng họ.

Làm đất: Đất được phơi ải, cày bừa kỹ, nhặt sạch cỏ dại, bón vôi 800-1.000kg /ha trước khi trồng 10-15 ngày.

Khoảng cách trồng: hàng cách hàng 0,6-0,7m, cây cách cây 0,4-0,5m, lượng giống 200-250g giống/ha

3. Xử lý hạt giống và gieo hạt:

Trộn giá thể ươm hạt:

- Mùn dừa đã xử lý (hoặc đất mặt toi xốp): 55%
- Phân chuồng hoai mục: 29%
- Tro trấu hoặc trấu hun: 15%
- Phân lân: 1%

Có thể gieo hạt vào khay hoặc bầu ươm. Có thể gieo hạt khô, tuy nhiên muốn cho hạt nảy mầm nhanh và đều hơn nên ngâm hạt với nước ấm (2 sôi, 3 lạnh) trong 4-5 giờ, sau đó vớt ra để ráo rồi mang đi gieo, mỗi bầu gieo 1 hạt, sau đó phủ 1 lớp giá thể dày 0,5 cm.

Khi cây con được 25 - 30 ngày (5-6 lá thật), cao 12 - 15cm thì đem trồng.

4. Bón phân:

Lượng bón và cách bón phân cho 1 ha như sau:

Phân chuồng hoai: 25 - 30m³; phân hữu cơ vi sinh: 1.000kg; vôi bột: 800-1.000kg, tùy theo pH đất canh tác;

- Phân vô cơ lượng nguyên chất: 200 kg N - 170 kg P₂O₅ - 160 kg K₂O - 31kg CaO.

Lưu ý: Chuyển lượng phân hóa học nguyên chất qua phân đơn hoặc NPK tương đương:

Các lần bón được chia như sau:

- + Bón lót: Bón toàn bộ phân chuồng, vi sinh, vôi, lân và 13%N-18% K₂O-17% CaO.

- + Bón thúc lần 1: (20-25 ngày sau khi trồng): 18%N-16% K₂O-17% CaO.
- + Bón thúc lần 2: Khi ót đã đậu trái đều: 23%N-23% K₂O-17% CaO.
- + Bón thúc lần 3: Khi bắt đầu thu trái: 27%N-25% K₂O-25% CaO.
- + Bón thúc lần 4: Khi thu hoạch rộ: 19%N-19% K₂O-25% CaO

5. Chăm sóc:

- Thường xuyên theo dõi và tưới đủ ẩm cho cây.
- Sau trồng 5 - 7 ngày tiến hành trồng dặm.
- Kết hợp các lần bón phân với vun gốc và làm cỏ.
- Khi cây bắt đầu phân cành (trồng 25-30 ngày), tiến hành tỉa bỏ các cành, lá dưới điểm phân nhánh để cây được phân tán rộng và gốc được thông thoáng, nên tỉa cành lúc trời nắng ráo để tránh lây nhiễm bệnh cho cây.
- Làm giàn: Mỗi luống cắm 2 hàng, cứ 1,5m cắm 1 cọc, sau đó dùng cây nôi các cọc lại với nhau. (Có thể dùng dây nylon buộc nôi các cọc lại với mật độ 1 m cắm 1 que).

6. Phòng trừ sâu bệnh:

– **Các loại côn trùng gây hại phổ biến trên cây ớt:** Sâu ăn lá, sâu xám, bọ trĩ, quả, ruồi trắng, nhện trắng,...

– **Các loại nấm bệnh thường gặp trên cây ớt:** Lở cổ rễ, bệnh thán thư, héo xanh, bệnh do virus....

– **Biện pháp phòng trừ:** Áp dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPM

+ **Biện pháp canh tác kỹ thuật:**

Thời vụ: Bố trí thời vụ thích hợp với từng vùng miền, bố trí công thức luân canh, xen canh với các giống cây trồng khác họ.

Vệ sinh đồng ruộng: Loại bỏ các cây (hoặc các phần cây) bị nhiễm bệnh trên đồng ruộng, thu gom tập trung và xử lý sẽ giúp ngăn ngừa sự lan truyền của các tác nhân gây bệnh tới các cây khỏe.

Xử lý đất: Phơi ải, ngâm ruộng để diệt mầm bệnh và nhộng, sâu ở trong đất.

Tỉa cành tạo tán:

Tỉa bỏ lá già, sâu bệnh, dọn sạch cỏ dại trong ruộng để tạo sự thông thoáng.

+ **Biện pháp sinh học:** Sử dụng các chế phẩm sinh học để phòng trừ sâu bệnh hại, hạn chế sử dụng thuốc hóa học có độ độc cao ảnh hưởng đến thiên địch có lợi như ong ký sinh, bọ xít bắt mồi, nhện bắt mồi....

+ **Biện pháp vật lý:**

Bẫy côn trùng: Sử dụng các loại bẫy bả như bẫy chua ngọt, bẫy dính, bẫy pheromone, bẫy đèn... để bắt côn trùng trưởng thành.

Sử dụng màng phủ đất để hạn chế cỏ dại và một số dịch bệnh trong đất.

+ **Biện pháp hóa học:** Sử dụng hóa chất khi cần thiết và hợp lý, sau khi áp dụng các biện pháp trên không có hiệu quả, khi mật độ dịch hại phát triển đến ngưỡng gây thiệt hại về kinh tế. Tuy nhiên, khi sử dụng thuốc phải cân nhắc kỹ theo nguyên tắc 4 đúng (đúng chủng loại, đúng nồng độ, liều lượng, đúng lúc và đúng cách) và nhớ đọc kỹ hướng dẫn sử dụng thuốc trước khi dùng.

Không sử dụng các loại thuốc có những hoạt chất cấm sử dụng.

Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 07 năm 2025

**KẾT QUẢ GIÁ TRỊ CANH TÁC GIÁ TRỊ SỬ DỤNG
GIỐNG ỚT NGỌT CALI 01**

Tên tổ chức đứng tên tự công bố lưu hành: CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG PHÚ NÔNG

Địa chỉ: Số 58/26C Ấp Tiên Lân 1, Xã Bà Điểm, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: 028 3592 5316

Kết quả giá trị canh tác giá trị sử dụng giống ỚT NGỌT CALI 01 đạt theo tiêu chuẩn cơ sở TCCS 09:2021/PNS về giá trị canh tác, giá trị sử dụng của giống Ớt do Công ty TNHH Giống Cây Trồng Phú Nông xây dựng và công bố áp dụng.

| ĐẶC TÍNH | TCCS 09:2021/PNS | ỚT NGỌT CALI 01 | ĐÁNH GIÁ |
|--|-----------------------------|----------------------------|---------------------|
| Kiểu sinh trưởng | Hữu hạn, vô hạn | Hữu hạn | ĐẠT |
| Đặc điểm quả | Chỉ địa, chỉ thiên | Chỉ địa | ĐẠT |
| Thời gian cây con trong vườn ươm (ngày) | ≤ 40 | 25 - 30 | ĐẠT |
| Thời gian trồng - thu hoạch (ngày) | ≤ 100 | 85-90 | ĐẠT |
| Chiều dài quả (cm) | ≥ 6 | 8-10 | ĐẠT |
| Đường kính quả (cm) | ≥ 6 | 7-9 | ĐẠT |
| Màu quả trước khi chín | Xanh | Xanh | ĐẠT |
| Màu quả chín | Xanh, vàng, đỏ | Đỏ | ĐẠT |
| Trọng lượng quả/cây (kg) | ≥ 1,0 | 1,2-1,4 | ĐẠT |
| Năng suất tươi (tấn/ha) | ≥ 18 | 20-25 | ĐẠT |
| Độ Cay | Ít cay, cay | Ít cay | ĐẠT |
| Độ ngọt | Không ngọt, ngọt | Ngọt | ĐẠT |
| Bệnh thán thư (điểm 1-5) - Đánh giá ngoài đồng ruộng | ≤ 3 | 2 | ĐẠT |

